

Số: / KH - UBND

An Thành, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2026 của UBND thành phố về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 685/ KH-UBND của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

UBND xã An Thành ban hành Kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đầy đủ, thống nhất, hiệu quả các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp về công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật; bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã. Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Thực hiện việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền thân thiện và thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải được triển khai đồng bộ, thực chất, bám sát các tiêu chí, chỉ tiêu, nội dung đánh giá theo quy định. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị,

cá nhân; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm.

Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể chính trị, xã hội, các thôn và nhân dân trong tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả. Bảo đảm đầy đủ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác tự chấm điểm, đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến các quy định về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận về pháp luật.

Tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nội dung Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, xã, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, xã, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản của UBND tỉnh, Sở Tư pháp bằng các hình thức phù hợp.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026

2. Triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật

2.1. Tiêu chí: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Chỉ tiêu 1: Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

2.2. Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chỉ tiêu 1: Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

d) Chỉ tiêu 4: Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

đ) Chỉ tiêu 5: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

e) Chỉ tiêu 6: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật;

Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa -Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã và Phòng Kinh tế.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

f) Chỉ tiêu 7; Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

2.3. Tiêu chí 3. Hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ tiêu 1: Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

b) Chỉ tiêu 2: Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Chủ trì thực hiện: Các Tổ hòa giải

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

c) Chỉ tiêu 3: Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã, cá nhân, tổ chức có liên quan.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

d) Chỉ tiêu 4: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã, phòng Kinh tế.

Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

3. Tiếp nhận, tổng hợp, hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình đánh giá đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị và các thôn.

Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4. Tổ chức tự chấm điểm, đánh giá và đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị và các thôn.

Thời gian thực hiện: Quý IV/2026 khi Sở Tư pháp có hướng dẫn cụ thể.

5. Niêm yết, công khai kết quả đánh giá và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của Nhân dân

Niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật tại trụ sở

UBND xã, Nhà văn hoá thôn và trên Cổng thông tin điện tử xã; phối hợp Ủy ban MTTQVN xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của Nhân dân về việc thực hiện thủ tục hành chính.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo quy định.

6. Kinh phí thực hiện kế hoạch

Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Phòng Kinh tế, thẩm định trình UBND xã phê duyệt để tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, đôn đốc; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu.

Tổng hợp hồ sơ, tổ chức tự chấm điểm, lập báo cáo và hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật, tham mưu UBND xã đề nghị Sở Tư pháp và UBND thành phố đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã qua (Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp thực hiện và giám sát công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định, vận động Nhân dân tham gia đánh giá sự hài lòng về thủ tục hành chính.

Trên đây là kế hoạch triển khai xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã An Thành, Chủ tịch UBND xã yêu cầu, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi Nhận:

- Sở Tư Pháp;
- TT. Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND, UBMTTQ xã;
- Lãnh đạo VP HĐND&UBND xã;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Công an xã, BCH QS xã;
- TT DV sự nghiệp công, TT PV HCC xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Thắng